

SỞ Y TẾ BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM PHÒNG CHỐNG
BỆNH XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 134 /TTPCBXH-KL

Bình Dương, ngày 18 tháng 4 năm 2018

V/v Hướng dẫn phân loại thu dung
bệnh nhân lao.

Kính gửi: Trung tâm y tế Huyện/Thị/Thành phố.
Trại giam, trại tạm giam trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ quyết định số 4263/QĐ-BYT ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn, chẩn đoán điều trị và dự phòng bệnh lao.

Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội thông báo đến các đơn vị phân loại thu dung bệnh nhân lao như sau:

1. Phân loại bệnh lao theo vị trí giải phẫu

- **Lao phổi:** Bệnh lao tổn thương ở phổi - phế quản, bao gồm cả lao kê. Trường hợp tổn thương phổi hợp cả ở phổi và cơ quan ngoài phổi được phân loại là lao phổi.

- **Lao ngoài phổi:** Bệnh lao tổn thương ở các cơ quan ngoài phổi như: Màng phổi, hạch, màng bụng, sinh dục tiết niệu, da, xương, khớp, màng não, màng tim,... Nếu lao nhiều bộ phận, thì bộ phận có biểu hiện tổn thương nặng nhất (lao màng não, xương, khớp,...) được ghi là chẩn đoán chính.

2. Phân loại bệnh lao theo kết quả xét nghiệm vi khuẩn

- Người bệnh lao có bằng chứng vi khuẩn học: là người bệnh có kết quả xét nghiệm dương tính với ít nhất một trong các xét nghiệm: nhuộm soi đờm trực tiếp; nuôi cấy; hoặc xét nghiệm vi khuẩn lao như Xpert MTB/RIF. **(Không bắt buộc phải có phim X quang)**

- Người bệnh lao không có bằng chứng vi khuẩn học (chẩn đoán lâm sàng): là người bệnh được chẩn đoán và điều trị lao bởi thầy thuốc lâm sàng mà không đáp ứng được tiêu chuẩn có bằng chứng vi khuẩn học. **Bao gồm các trường hợp được chẩn đoán lao dựa trên hình ảnh X quang bất thường nghi lao;** dựa trên triệu chứng lâm sàng, tiền sử; hoặc các ca lao ngoài phổi không có xét nghiệm tìm thấy vi khuẩn lao. Các trường hợp người bệnh lao không có bằng chứng vi khuẩn (chẩn đoán lâm sàng) sau đó tìm thấy vi khuẩn lao bằng các xét nghiệm cần được phân loại lại là người bệnh lao có bằng chứng vi khuẩn. **(Bắt buộc phải có phim X quang)**

3. Phân loại người bệnh lao theo tiền sử điều trị lao

- **Mới:** Người bệnh chưa bao giờ dùng thuốc chống lao hoặc mới dùng thuốc chống lao dưới 1 tháng.

Chữ website trung tâm
14-11-2018

- *Tái phát*: Người bệnh đã được điều trị lao và được thầy thuốc xác định là khỏi bệnh, hay hoàn thành điều trị nay mắc bệnh trở lại với kết quả AFB(+).

- *Thất bại điều trị*: Người bệnh có AFB(+) từ tháng điều trị thứ 5 trở đi, phải chuyển phác đồ điều trị, người bệnh AFB(-) sau 2 tháng điều trị có AFB(+), người bệnh lao ngoài phổi xuất hiện lao phổi AFB(+) sau 2 tháng điều trị, người bệnh trong bất kỳ thời điểm điều trị nào với thuốc chống lao hàng 1 có kết quả xác định chủng vi khuẩn lao kháng đa thuốc.

- *Điều trị lại sau bỏ trị*: Người bệnh không dùng thuốc liên tục từ 2 tháng trở lên trong quá trình điều trị, sau đó quay trở lại điều trị với kết quả AFB(+).

- *Khác*:

+ Lao phổi AFB(+) khác: Là người bệnh đã điều trị thuốc lao trước đây với thời gian kéo dài trên 1 tháng nhưng không xác định được phác đồ và kết quả điều trị hoặc không rõ tiền sử điều trị, nay chẩn đoán là lao phổi AFB(+).

+ Lao phổi AFB (-) và lao ngoài phổi khác: Là người bệnh đã điều trị thuốc lao trước đây với thời gian kéo dài trên 1 tháng nhưng không xác định được phác đồ và kết quả điều trị hoặc được điều trị theo phác đồ với đánh giá là hoàn thành điều trị, hoặc không rõ tiền sử điều trị, nay được chẩn đoán lao phổi AFB(-) hoặc lao ngoài phổi.

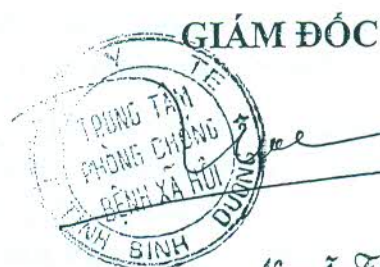
- *Chuyển đến*: Người bệnh được chuyển từ đơn vị điều trị khác đến để tiếp tục điều trị (lưu ý: những người bệnh này không thống kê trong báo cáo “Tình hình thu nhận người bệnh lao” và “Báo cáo kết quả điều trị lao”, nhưng phải phản hồi kết quả điều trị cuối cùng cho đơn vị chuyển đi).

Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội đề nghị các đơn vị triển khai ngay khi thu dung điều trị cho bệnh nhân lao.

Trân trọng kính chào. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KL.



Nguyễn Thành Danh